

Số: 30/2022/QĐST-DS

T1, ngày 03 tháng 08 năm 2022

**QUYẾT ĐỊNH**  
**CÔNG NHẬN SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ**

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào biên bản hoà giải thành ngày 26 tháng 7 năm 2022 về việc các đương sự thoả thuận được với nhau về việc giải quyết toàn bộ vụ án dân sự thụ lý số 35/2022/TLST-DS ngày 14 tháng 7 năm 2022.

**XÉT THẤY:**

Các thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản hoà giải thành về việc giải quyết toàn bộ vụ án là tự nguyện; nội dung thoả thuận giữa các đương sự không vi phạm điều cấm của luật và không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

**QUYẾT ĐỊNH:**

**1. Công nhận sự thoả thuận của các đương sự:**

Nguyên đơn: Bà Nguyễn Thị H; sinh năm 1977

Địa chỉ: Thôn TM, xã TC, huyện T1, Thanh Hoá.

Bị đơn: Bà Trương Thị L; sinh năm 1968

Địa chỉ: Thôn TM, xã TC, huyện T1, Thanh Hóa.

**2. Sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:**

**a. Về số tiền nợ, nghĩa vụ trả nợ:** Bà Nguyễn Thị H và bà Trương Thị L thống nhất, thoả thuận bà Trương Thị L sẽ trả cho bà Nguyễn Thị H tổng số tiền là 40.000.000 đồng, trong đó số tiền nợ gốc là 30.000.000 đồng và số tiền nợ lãi là 10.000.000 đồng khi bản án hoặc quyết định của Tòa án có hiệu lực pháp luật. Kể

từ khi bà Nguyễn Thị H có đơn yêu cầu thi hành án, nếu chưa thi hành án, hàng tháng bà Trương Thị L còn phải chịu thêm khoản tiền lãi theo quy định tại Điều 357, Điều 468 BLDS trên số tiền phải thi hành án, tương ứng với thời gian chưa thi hành án.

**b.** Về án phí: Bà Trương Thị L phải chịu 1.000.000đ (Một triệu đồng) án phí dân sự sơ thẩm.

Bà Nguyễn Thị H được hoàn trả lại số tiền 1.600.000đ (Một triệu sáu trăm nghìn đồng) là tiền tạm ứng án phí DSST bà đã nộp tại Chi cục Thi hành án dân sự huyện T1, theo biên lai số AA/2021/0007688 ngày 11/7/2022.

**3.** Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

**4.** Quyết định này được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

**Nơi nhận:**

- Đương sự;
- VKSND huyện TT;
- Lưu hồ sơ vụ án.

**THẨM PHÁN**

**Lê Văn Quân**